

Bản án số: 59/2021/HS-ST

Ngày: 17/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Kim Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đặng Văn Minh

2. Ông Nguyễn Anh Trí

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Lương Tiểu Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 04/5/2021, đối với bị cáo:

**CAO VĂN C** - sinh năm 1996 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: khu phố Phú Hòa, thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn Cần và bà La Thị Thảo; Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 03/9/2020, Cao Văn C bị Công an thị trấn P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0069616, hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp T sản của người khác.

- Ngày 20/9/2018, Cao Văn C bị Ủy ban nhân dân thị trấn P áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp thị trấn, thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 20/9/2018 đến ngày 20/12/2018 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân:

- Ngày 19/10/2020, Cao Văn C bị Tòa án nhân dân huyện H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng kể từ ngày bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 02/11/2020) tại Quyết định số 17/QĐ-TA. Hiện Cao Văn C đang thi hành Quyết định này tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận, ở khu phố Phú Mỹ, thị trấn P, huyện H. Bị cáo có mặt.

**Bị hại:** Ông Đoàn Tấn T, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Phú C, thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bà Phạm Thị N, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Thắng Hiệp, xã Hàm Thắng, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

**Người làm chứng:**

- Bà Lê Thị Tét, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Phú C, thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Anh Nguyễn Trung Trực, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Thắng Thuận, xã Hàm Thắng, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn C, sinh năm 1996, ở khu phố Phú Hòa, thị trấn P, huyện H là đối tượng nghiện ma túy bị quản lý theo Nghị định 221/CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 03/9/2020, Cao Văn C bị Công an thị trấn P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0069616, hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp T sản của người khác. Trong thời gian chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, Cao Văn C tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp T sản của người khác, cụ thể:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/9/2020, sau khi chơi game tại tiệm Internet Việt Anh ở thị trấn P xong, Cao Văn C nhờ bạn là Nguyễn Trung Trực (Bơm), sinh năm 1999, ở thôn Thắng Thuận, xã Hàm Thắng đến chở C về nhà có công việc. Khoảng 10 phút sau, Trực điều khiển xe mô tô, biển số 86B3-677.32 của mình đến tiệm Internet Việt Anh chở C. Khi gần về đến nhà C, cách khoảng 200 mét, C bảo Trực dừng xe cho C xuống và nói Trực ra ngã ba đứng chờ mình về nhà giải quyết công việc một lát rồi ra. Sau đó, C đi bộ vào nhà bà Lê Thị Tét, sinh năm 1959 quan sát thấy có một xe đạp điện của ông Đoàn Tấn T, sinh năm 1974, cùng ở khu phố Phú C, thị trấn P đang dựng trước nhà nhưng không có người trông coi nên lén lút đi tới dùng tay tháo gỡ một bình ắc quy hiệu Samny, màu trắng, trọng lượng 15 kg của xe đạp điện rồi mang ra đặt lên yên xe mô tô của Trực đang đứng đợi, nhìn thấy C bê bình ắc quy đặt lên yên xe của mình, Trực hỏi: “Ừ, bình ắc quy ai vậy, của nhà mày hả”, C nói dối: “Ừ, bình điện của xe đạp tao, mày chở tao xuống Hàm Thắng bán cái bình này”, tưởng thật nên Trực điều khiển xe mô tô đi theo sự chỉ đường của C, đến khoảng 24 giờ cùng ngày thì đến vừa thu mua phế liệu của bà Phạm Thị N, sinh năm 1980, ở thôn Thắng Hiệp, xã Hàm Thắng. C nói Trực đứng ngoài đường còn mình đi vào gặp bà N bán bình ắc quy, thấy C cầm bình ắc quy đi vào, bà N hỏi: “Bình này ở đâu mày có bán”, C trả lời: “Bình này của xe đạp điện em, bị hư không xài nữa nên lấy đi bán kiếm tiền xài, cái này chị thu nhiều tiền”, bà N tưởng thật, đồng ý mua với giá 300.000đồng. Sau khi nhận được tiền, C đi ra nhờ Trực chở về lại tiệm Internet

Việt Anh rồi C đưa cho Trục 100.000đồng và nói: “Mày cầm một trăm để đồ xăng, giờ tao vô chơi game tiếp, mày về ngủ đi”. Sau đó, Trục đi về nhà mình ngủ, còn C tiếp tục vào chơi game đến khoảng 03 giờ sáng ngày 11/9/2020 thì về nhà ngủ. Sáng ngày 11/9/2020, bà Lê Thị Tét phát hiện bị mất trộm bình ắc quy nên trình báo sự việc cho Công an thị trấn P. Qua xác minh, Công an thị trấn P mời Cao Văn C tới làm việc, tại đây C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bà Phạm Thị N sau khi biết bình ắc quy trên là do Cao Văn C phạm tội mà có đã tự nguyện giao nộp cho Công an thị trấn P. Ngày 20/11/2020, Công an thị trấn P chuyển hồ sơ vụ việc cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá T sản số: 03/2021/HĐĐGTT ngày 13/01/2021 của Hội đồng định giá T sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận:

01 bình ắc quy cho xe đạp điện. Nhãn hiệu Samny, trọng lượng 15kg. Giá mới chưa qua sử dụng tại thời điểm xảy ra vụ án là 1.800.000đồng. Giá trị sử dụng còn lại 50%. Thành tiền: 1.800.000đồng x 50% = 900.000đồng (Chín trăm ngàn đồng).

**Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:**

- Một bình ắc quy, nhãn hiệu Samny, màu trắng, trọng lượng 15 kg, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Đoàn Tấn T, là chủ sở hữu.

**Về dân sự:**

Cao Văn C đã tác động mẹ là bà La Thị Thảo, sinh năm 1975, ở khu phố Phú Hòa, thị trấn P bồi thường cho ông Đoàn Tấn T số tiền 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Cao Văn C.

Bà Phạm Thị N không yêu cầu bồi thường số tiền 300.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSHTB ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố: Bị cáo Cao Văn C về tội “Trộm cắp T sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn C từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”.

Về xử lý vật chứng: đã xử lý xong theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

- Ý kiến của bị cáo Cao Văn C: Bị cáo bị xét xử về tội “Trộm cắp T sản” là đúng, không oan. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, sự vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn C khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện H, các T liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/9/2020, Cao Văn C đã lén lút lấy trộm 01 bình ắc quy hiệu Samny, màu trắng, trọng lượng 15kg, loại dành cho xe đạp điện của ông Đoàn Tấn T ở khu phố Phú C, thị trấn P, huyện H, trị giá T sản bị chiếm đoạt qua định giá là 900.000đồng.

Cao Văn C lén lút trộm cắp T sản của người khác có trị giá dưới 2.000.000đồng. Tuy nhiên, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp T sản của người khác, trong thời gian chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo tiếp tục lén lút trộm cắp T sản của người khác, đã phạm vào tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Cao Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp T sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo Cao Văn C khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi do bị cáo gây ra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại và bị hại có đơn bãi nại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định pháp luật.

[6] *Về hình phạt:*

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định khi lượng hình.

Từ những phân tích trên, căn cứ tính chất và mức độ phạm tội thì hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật, lười lao động thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về T sản của người khác gây bất bình, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* T sản trộm cắp của bị hại ông Đoàn Tấn T đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Vì thế, Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị N không biết bị cáo C trộm bình ắc quy nên mua với giá 300.000đồng, bà N không yêu cầu bị cáo C bồi thường 300.000đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng:* 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Samny, màu trắng, trọng lượng 15 kg, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Đoàn Tấn T - chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] *Về các vấn đề khác:*

Đối với Nguyễn Trung Trực có điều khiển xe mô tô chở Cao Văn C đem bình ắc quy đi bán và bà Phạm Thị N có mua bình ắc quy của Cao Văn C nhưng cả hai đều không biết đây là T sản do C phạm tội mà có nên không đủ cơ sở xử lý Nguyễn Trung Trực và Phạm Thị N về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ T sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Cao Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Cao Văn C phạm tội “Trộm cắp T sản”.

**Xử phạt:** Cao Văn C 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

**Về án phí:** Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cao Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/5/2021). Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện H;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Huỳnh Thị Kim Hoa**